

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp đáp ứng yêu cầu của E- HSMT tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật (kèm theo bảng công bố tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc catalog sản phẩm và bảng so sánh), và - Hàng Hóa cung cấp mới 100%.	Đạt
	- Không có hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp đáp ứng yêu cầu của E- HSMT tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật (kèm theo bảng công bố tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc catalog sản phẩm và bảng so sánh), và - Hàng Hóa cung cấp không đảm bảo mới 100%.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt

của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, chương trình bảo hành.	+ ≥ 05 năm hoặc ≥ 150.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước. (Nhà thầu cung cấp bản cam kết về thời gian bảo hành kèm theo. + Thuyết minh chương trình bảo hành đầy đủ, chi tiết cụ thể các nội dung về điều kiện bảo hành, phạm vi áp dụng bảo hành, địa điểm bảo hành, trách nhiệm của chủ xe và những thông tin cần thiết khác. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo hành nêu tại mục 2.3 chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	+ Thời gian bảo hành < 05 năm hoặc < 150.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước. Nhà thầu không có bản cam kết bảo hành. + Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, chi tiết cụ thể các nội dung về điều kiện bảo hành, phạm vi áp dụng bảo hành, địa điểm bảo hành, trách nhiệm của chủ xe và những thông tin cần thiết khác. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo hành nêu tại mục 2.3 chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu, dịch vụ liên quan		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu, dịch vụ liên quan	Có cam kết, hỗ trợ và hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện đăng ký, đăng kiểm xe ô tô (kê khai các loại phí, lệ phí; thực hiện các thủ tục, công việc để đảm bảo các điều kiện, yêu cầu trong quá trình đăng ký, đăng kiểm)	Đạt
	Không có cam kết, không hỗ trợ và hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện đăng ký, đăng kiểm xe ô tô (kê khai các loại phí, lệ phí; thực hiện các thủ tục, công việc để đảm bảo các điều kiện, yêu cầu trong quá trình đăng ký, đăng kiểm)	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp hàng hoá		

Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT <i>(20 ngày – có tính đến điều kiện thời tiết và các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật).</i>	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>≤ 20 ngày – có tính đến điều kiện thời tiết và các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật</i>).	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc <i>> 20 ngày</i> .	Không đạt
6. Các yếu tố về đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Các yếu tố về đào tạo, chuyển giao công nghệ	Nhà thầu có cam kết thực hiện đào tạo, hướng dẫn sử dụng cho Chủ đầu tư	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu (thông qua việc thực hiện hợp đồng tương tự trước đó)		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (2022, 2023 và 2024) trở lại đây. <i>(Nhà thầu đính kèm bản cam kết theo E-HSDT).</i>	Nhà thầu không vi phạm quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025. <i>Nhà thầu có bản cam kết và không vi phạm theo quy định hoặc vi phạm nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định).</i>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		